

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày 24-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trung;
2. Bà Huỳnh Thị Thúy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoài - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/TLST-HS, ngày 31 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ T, sinh năm: 1996, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm AT, phường AH, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Hồ T2, sinh năm 1975 và bà Nguyễn D, sinh năm 1977; Anh, chị, em ruột: 04 người, bị cáo là con lớn trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giữ: Ngày 19/12/2019; Tạm giam: Ngày 27/12/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã H, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn E, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm BH, phường AH, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê S, sinh ngày 15/7/2001 (vắng mặt);

3. Nguyễn VT, sinh năm 1991 (vắng mặt);

4. Nguyễn R, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Khóm AT, phường AH, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Đ, sinh năm 1988 (vắng mặt);
2. Nguyễn NT, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Khóm AT, phường AH, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 45 phút, ngày 19 tháng 12 năm 2019, nhận được nguồn tin từ quần chúng nhân dân, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thị xã H phối hợp Công an phường AH, tiến hành kiểm tra nhà của Hồ T ở khóm AT, phường AH, thị xã H phát hiện bắt quả tang Hồ T đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Khi bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- 01 (Một) cái hộp hình chữ nhật màu đen, hiệu Fashion, bên trong gồm có: 01 (Một) bịch ny lon được hàn kín hai đầu và bên trong bịch ny lon này có chất tinh thể màu trắng; 04 (Bốn) bịch ny lon màu trắng; 01 (Một) đoạn ống mũ nhựa màu trắng, được cắt nhọn một đầu và một đầu hàn kín;

- 01 (Một) bịch ny lon được hàn kín hai đầu và bên trong bịch ny lon này có chất tinh thể màu trắng (được để trong túi áo khoác màu nâu bên trái đang treo trên giá đồ);

- 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sang, chiết ma túy gồm: 01 (Một) chai gas mini màu vàng - đỏ; 05 (Năm) ống mũ nhựa sọc cam - trắng; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (Một) cây khò; 01 (Một) đoạn ống mũ nhựa sọc trắng - đỏ, được cắt nhọn một đầu và một đầu hàn kín; 01 (Một) cây kim bằng kim loại; 01 (Một) bật lửa màu đỏ; 04 (Bốn) bịch ny lon màu trắng, dạng nắp kẹp;

- 20 (Hai mươi) bịch ny lon màu trắng;

- 01 (Một) cây cân điện tử mini, màu đen (được để trong túi áo khoác màu vàng);

- 01 (Một) bộ sử dụng ma túy (nỏ);

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ - đen, đã qua sử dụng;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ - tím, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số: 1016/KL-KTHS, ngày 21/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, đã kết luận như sau:

“Tinh thể rắn chứa trong 02 bìch ny lon, hàn kín hai đầu, được niêm phong trong phong bì màu trắng, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Công an phường AH – Công an thị xã H” và các chữ ký ghi họ tên: Trần A, Tạ U, Võ M, Đặng HN, Lê PT, Hồ T và Nguyễn NT, gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 2,721 gam, loại Methamphetamine (Methamphetamine có số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ)”.

Hồ T khai nhận số ma túy bị thu giữ như trên mua của một người thanh niên tên Hồng nhà ở khóm 3, phường AH, thị xã H với giá 1.500.000đồng nhằm mục đích bán lại và để sử dụng.

Trong quá trình điều tra, T còn khai nhận: Do muốn có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng cá nhân nên trước khi bị bắt quả tang, T cũng mua ma túy của Ô về sử dụng, đồng thời bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn thị xã H nhiều lần (12 lần), vào những thời điểm khác nhau và thu được tiền lợi nhuận là 310.000đồng (Ba trăm mười nghìn đồng) để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

1/ Trong ngày 13/12/2019, T bán ma túy cho Lê S 03 lần, mỗi lần bán số lượng 01 bìch với giá tiền 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng) và thu được tiền lợi nhuận mỗi lần bán là 20.000đồng (Hai mươi nghìn đồng) việc giao dịch mua bán tại trước cửa nhà T ở khóm AT, phường AH, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Bán vào khoảng 11 giờ 00 phút;
- Lần thứ hai: Bán vào khoảng 14 giờ 00 phút;
- Lần thứ ba: Bán vào khoảng 18 giờ 00 phút.

2/ Các ngày 13 và 14/12/2019, T bán ma túy cho Nguyễn VT 02 lần, mỗi lần bán với số lượng 01 bìch và việc giao dịch mua bán tại nhà Thanh ở khóm AT, phường AH, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 13/12/2019 bán với giá tiền 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng) và thu được tiền lợi nhuận là 30.000đồng (Ba mươi nghìn đồng);
- Lần thứ hai: Vào khoảng 09 giờ 35 phút, ngày 14/12/2019 bán với giá tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và thu được tiền lợi nhuận là 40.000đồng (Bốn mươi nghìn đồng).

3/ Trong ngày 14/12/2019, T còn bán cho Võ Â 02 lần, mỗi lần bán với số lượng 01 bìch và việc giao dịch mua bán tại trước cửa nhà của T và của thầy giáo tên Hồi cùng ở khóm AT, phường AH, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ 20 phút, bán trước cửa nhà T với giá tiền 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng) và thu được tiền lợi nhuận là 30.000đồng (Ba mươi nghìn đồng);

- Lần thứ hai: Vào khoảng 19 giờ 00 phút, bán trước cửa nhà thầy giáo tên K với giá tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và thu được tiền lợi nhuận là 40.000đồng (Bốn mươi nghìn đồng).

4/ Trong ngày 15/12/2019, T bán ma túy cho Nguyễn Văn E 03 lần, mỗi lần bán với số lượng 01 bịch và việc giao dịch mua bán tại nhà E ở khóm BH, phường AH, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 06 giờ 00 phút, bán với giá tiền 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng) và thu được tiền lợi nhuận là 10.000đ (Mười nghìn đồng);

- Lần thứ hai: Vào khoảng 08 giờ 00 phút, bán với giá tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và thu được tiền lợi nhuận là 20.000đồng (Hai mươi nghìn đồng);

- Lần thứ ba: Vào khoảng 12 giờ 00 phút, bán với giá tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) và thu được tiền lợi nhuận là 30.000đồng (Ba mươi nghìn đồng).

5/ Trong ngày 18/12/2019, T bán cho Nguyễn R 02 lần, mỗi lần bán với số lượng 01 bịch và việc giao dịch mua bán tại trước cửa nhà của R và của T cùng ở khóm AT, phường AH, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 07 giờ 00 phút, bán trước cửa nhà R với giá tiền 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng) và thu được tiền lợi nhuận là 20.000đồng (Hai mươi nghìn đồng);

- Lần thứ hai: Vào khoảng 11 giờ 00 phút, bán bán trước cửa nhà T với giá tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và thu được tiền lợi nhuận là 30.000đồng (Ba mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, bị cáo Hồ T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đồng thời cũng tự khai ra những lần phạm tội trước đó, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-HS ngày 31/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H truy tố bị cáo Hồ T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Hồ T đã đủ yếu tố cấu thành

tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (bán 10 lần cho 04 đối tượng). Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ T từ 08 năm đến 09 năm tù.

Đối với hành vi của bị cáo Hồ T mua ma túy vừa để bán và để sử dụng, do không biết cụ thể khối lượng ma túy để tàng trữ sử dụng khi bị bắt quả tang là bao nhiêu nên không có căn cứ khởi tố đối với Hồ T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với việc Hồ T khai nhận mua số lượng ma túy trên của một người thanh niên tên Ô ở khóm 3, phường AH, thị xã H, nhưng việc mua bán này không người chứng kiến, qua xác minh Ô không có ở địa phương, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn E, Lê S, Nguyễn VT, Nguyễn R là người mua ma túy do Hồ T bán đem về để sử dụng. Qua quá trình điều tra, do hành vi của các đối tượng trên không đủ căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã có Công văn đề nghị xử lý hành chính các đối tượng trên, nên Viện kiểm sát không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với ông Nguyễn NT, khi T bị bắt quả tang, NT không biết T có tàng trữ trái phép lượng ma túy như trên để sử dụng và bán lại, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý ông NT về hành vi che giấu, không tố giác tội phạm hay đồng phạm với T về tội danh trên, do đó không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì được niêm phong “Niêm phong số: 1047, ngày 19/12/2019”, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Y, Nguyễn B, Nguyễn C, Hồ T và Nguyễn NT;

+ 01 (Một) hộp giấy hình chữ nhật màu đen hiệu Fashion, bên trong có 04 (Bốn) bịch ny lon màu trắng; 01 (Một) đoạn ống mũ nhựa màu trắng, được cắt nhọn một đầu và một đầu hàn kín;

+ 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sang chiết như: 01 (Một) chai gas mini màu vàng - đỏ; 05 (Năm) ống mũ nhựa sọc cam - trắng; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (Một) cây khò; 01 (Một) đoạn ống mũ nhựa sọc trắng - đỏ, được cắt nhọn một đầu và một đầu hàn kín; 01 (Một) cây kim bằng kim loại; 01 (Một) bật lửa màu đỏ; 04 (Bốn) bịch ny lon màu trắng, dạng nắp kẹp.

+ 20 (Hai mươi) bịch ny lon màu trắng và 01 (Một) cây cân điện tử mini, màu đen (được để trong túi áo khoác màu vàng);

+ 01 (Một) bộ sử dụng ma túy (nỏ).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, điện thoại đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Hồ T 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ - tím, điện thoại đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền lợi nhuận mà bị cáo Hồ T thu được từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 310.000đồng (bị cáo đã nộp xong).

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ-đen (đã qua sử dụng). Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho Nguyễn NT. Xét thấy, việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu và chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo HỒ T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, chỉ vì muốn có tiền để mua ma túy sử dụng thỏa mãn nhu cầu của bản thân và để có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

Đối với 02 lần bị cáo HỒ T khai bán trái phép chất ma túy cho Võ Á, Cơ quan điều tra không tiến hành làm việc được với Võ Á nên chưa có cơ sở để xử lý đối với 02 lần mua bán trái phép chất ma túy này của bị cáo.

Như vậy bị cáo đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy 10 lần cho 04 đối tượng.

Căn cứ bản kết luận giám định số: 1016/KL-KTHS, ngày 21/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp thì tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo HỒ T khi bắt quả tang có khối lượng là 2,721 gam ma túy loại Methamphetamine.

Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/12/2019, lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo HỒ T đã phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 251. Tội Mua bán trái phép chất ma túy:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)

b) Phạm tội 02 lần trở lên.”

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như chúng ta đã biết hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho Xã hội là rất nặng nề, nó gây tác tại lâu dài cho nòi giống, phát sinh mâu thuẫn trong cộng đồng, làm tiêu hao tiền bạc của bản thân và gia đình của người sử dụng, gây tổn hại về tình cảm, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục lâu dài của dân tộc, đồng thời nó còn làm phát sinh nhiều tệ nạn Xã hội khác. Do đó, đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên phải xử lý nghiêm.

Hiện nay, tình trạng mua bán trái phép chất ma túy trên cả nước nói chung và trên địa bàn thị xã H nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất hết sức phức tạp. Nhằm để ổn định tình hình chính trị tại địa phương, góp phần vào công cuộc phòng chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang bị cáo còn tự khai ra những lần phạm tội trước đó (thuộc trường hợp tự thú) và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính). Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[5] Đối với hành vi của bị cáo Hồ T mua ma túy vừa để bán và để sử dụng, do không biết cụ thể khối lượng ma túy để tàng trữ sử dụng khi bị bắt quả tang là bao nhiêu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ khởi tố đối với Hồ T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[6] Đối với việc Hồ T khai nhận mua số lượng ma túy trên của một người thanh niên tên Ô ở khóm 3, phường AH, thị xã H, nhưng việc mua bán này không người chứng kiến, qua xác minh Ô không có ở địa phương nên Cơ quan điều tra không làm việc được, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn E, Lê S, Nguyễn VT, Nguyễn R là người mua ma túy do Hồ T bán đem về để sử dụng. Qua quá trình điều tra, do hành vi của các đối tượng trên không đủ căn cứ

xử lý trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã có Công văn đề nghị xử lý hành chính các đối tượng trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Đối với ông Nguyễn NT, khi T bị bắt quả tang, Trường không biết T có tàng trữ trái phép lượng ma túy như trên để sử dụng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý NT về hành vi che giấu, không tố giác tội phạm hay đồng phạm với Tú về tội danh trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ - đen (đã qua sử dụng) Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang, chiếc điện thoại trên là của Nguyễn NT và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn NT. Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra phù hợp với Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- Đối với số lượng ma túy và các vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo gồm:

+ 01 (Một) phong bì được niêm phong “Niêm phong số: 1047, ngày 19/12/2019”, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Y, Nguyễn B, Nguyễn C, Hồ T và Nguyễn NT;

+ 01 (Một) hộp giấy hình chữ nhật màu đen hiệu Fashion, bên trong có 04 (Bốn) bịch ny lon màu trắng; 01 (Một) đoạn ống mũ nhựa màu trắng, được cắt nhọn một đầu và một đầu hàn kín;

+ 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sang chiết ma túy như: 01 (Một) chai gas mini màu vàng - đỏ; 05 (Năm) ống mũ nhựa sọc cam - trắng; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (Một) cây khò; 01 (Một) đoạn ống mũ nhựa sọc trắng - đỏ, được cắt nhọn một đầu và một đầu hàn kín; 01 (Một) cây kim bằng kim loại; 01 (Một) bật lửa màu đỏ; 04 (Bốn) bịch ny lon màu trắng, dạng nắp kẹp.

+ 20 (Hai mươi) bịch ny lon màu trắng và 01 (Một) cây cân điện tử mini, màu đen (được để trong túi áo khoác màu vàng);

+ 01 (Một) bộ sử dụng ma túy (nỏ).

Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 (điện thoại đã qua sử dụng), tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận bị cáo sử dụng chiếc điện thoại trên để liên

lạc mua bán trái phép chất ma túy. Xét thấy, tài sản trên liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ - tím (điện thoại đã qua sử dụng). Xét thấy tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Hồ T là phù hợp pháp luật.

- Đối với số tiền lợi nhuận mà bị cáo Hồ T thu được từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 310.000đồng. Xét thấy đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có, tại phiên tòa bị cáo đồng ý nộp lại 310.000đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước (bị cáo đã nộp xong).

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Hồ T 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 19/12/2019.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

* *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (Một) phong bì được niêm phong “Niêm phong số: 1047, ngày 19/12/2019”, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên: Trần Thị Y, Nguyễn B, Nguyễn C, Hồ T và Nguyễn NT;

+ 01 (Một) hộp giấy hình chữ nhật màu đen hiệu Fashion, bên trong có 04 (Bốn) bịch ny lon màu trắng; 01 (Một) đoạn ống mũ nhựa màu trắng, được cắt nhọn một đầu và một đầu hàn kín;

+ 01 (Một) bộ dụng cụ dùng để sang chiết ma túy, gồm: 01 (Một) chai gas mini màu vàng - đỏ; 05 (Năm) ống mũ nhựa sọc cam - trắng; 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (Một) cây khò; 01 (Một) đoạn ống mũ nhựa sọc trắng - đỏ, được cắt nhọn một đầu và một đầu hàn kín; 01 (Một) cây kim bằng kim loại; 01 (Một) bật lửa màu đỏ; 04 (Bốn) bịch ny lon màu trắng, dạng nắp kẹp.

+ 20 (Hai mươi) bịch ny lon màu trắng và 01 (Một) cây cân điện tử mini, màu đen (được để trong túi áo khoác màu vàng);

+ 01 (Một) bộ sử dụng ma túy (nỏ).

* Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, điện thoại đã qua sử dụng;

* Trả lại cho bị cáo Hồ T: 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ - tím, điện thoại đã qua sử dụng.

(Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H đang quản lý).

* Buộc bị cáo Hồ T nộp lại số tiền 310.000đồng để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước (bị cáo đã nộp xong).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/6/2020).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TX. H;
- Nhà tạm giữ Công an TX. H;
- Cơ quan điều tra Công an TX. H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thông

